

Bản án số: **110/2020/HS - ST**

Ngày: 29/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mười.

2. Ông Phan Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thủy Ngân, Thư ký TAND huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Khánh Ly, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2020/TLST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2020/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu H;** Sinh ngày: 21/12/1968;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm L, xã L, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 06/12. Con ông: Nguyễn Hữu C (đã chết); con bà: Trần Thị G, sinh năm: 1936. Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ 04. Vợ thứ nhất: Phạm Thị H (đã chết); Vợ thứ hai: Nông Thị N, sinh năm: 1972, Nghề nghiệp: giáo viên. Trú tại xóm L, xã L, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Con: 03 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2010

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có QLNVLQ:** chị Nông Thị N, sinh năm 1972 (*Có mặt*).

Trú quán: Xóm L, xã L, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:** Ông Phạm Văn N, sinh năm 1973 (*Vắng mặt*)

Trú quán: xóm T, xã T, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 24/9/2020 Tổ công tác Công an xã T, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực hồ Đoàn Kết thuộc xóm T, xã T, huyện Đại Từ thì phát hiện 01 đối tượng nam giới điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận thì người nam giới khai họ tên là Nguyễn Hữu H và tự giác lấy ra từ trong túi áo ngực bên trái H đang mặc 02 gói giấy (*01 gói màu trắng, 01 gói màu trắng xanh*) bên trong có chứa chất bột màu trắng (*H khai là chất ma túy loại Heroine của H mua về sử dụng cho bản thân*) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ vật chứng gồm: 02 gói chất bột màu trắng có đặc điểm như trên, được niêm phong vào bì ký hiệu A; 01 chứng minh nhân dân; 01 xe mô tô hiệu Honda, loại xe Cup, BKS 20FB - 9836; 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Xác định vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, Công an xã T đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng, đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo quy định.

Trên cơ sở tài liệu xác minh, hồi 10 giờ 15 phút ngày 25/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Nguyễn Hữu H. Kết quả khám xét không thu giữ gì.

Hồi 23 giờ ngày 24/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Hữu H (*trong gói niêm phong A*) có khối lượng là 0,123 gam, lấy toàn bộ mẫu gửi giám định (niêm phong vào phong bì ký hiệu A1).

Tại kết luận giám định số 1250/KL-KTHS ngày 02/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,123 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hữu H khai nhận như sau: Bản thân H là người nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 24/9/2020, H điều khiển xe mô tô BKS: 20FB - 9836 đến khu vực ngã ba Bờ Đậu thuộc xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương với mục đích tìm mua chất ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, H gặp một người đàn ông không biết lai lịch địa chỉ và mua của người này 02 gói ma túy, loại Heroine (*01 gói được gói bằng giấy màu trắng, 01 gói được gói bằng giấy màu trắng xanh*) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, H cất giấu ma túy trong túi áo ngực phía trước bên trái H đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực hồ Đoàn Kết thuộc xóm T, xã T thì bị tổ công tác Công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói Heroine cùng các đồ vật, tài sản có liên quan như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu A1, 01 bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ giấy gói màu trắng, và vỏ giấy gói màu trắng xanh, vỏ phong bì niêm phong A) còn nguyên vẹn; 01 xe mô tô BKS: 20FB - 9836 quá trình điều tra xác định là của bà Nông Thái Hà, sinh năm 1954, trú quán: xóm L, xã L, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, là cô ruột của chị N - vợ H cho. Hiện bà Hà đã chết nên không tìm được đăng ký của chiếc mô tô trên; 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam được chuyển đến kho vật chứng và tài khoản của chi cục

Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý. 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu H đã trả lại cho chị Nông Thị N (vợ H) quản lý.

Tại bản cáo trạng số 104/CT - VKSĐT ngày 30/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Hữu H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX. *Tuyên bố*: bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. *Áp dụng*: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. *Xử phạt*: bị cáo Nguyễn Hữu H mức án tù 24 đến 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét hành vi của bị cáo, thấy: Bị cáo Nguyễn Hữu H là người trưởng thành có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy và các quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng chất ma túy. Nhưng ngày 24/9/2020 bị cáo vẫn cố tình tàng trữ 0,123 gam heroin mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

“*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*”

c. Herroin.... Có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam”

[3]. Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo: tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, được nuôi ăn học, có đầy đủ nhận thức các việc làm đúng sai của bản thân nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện đã trở thành đối tượng nghiện ma túy.

[6]. Về hình phạt: Căn cứ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy, mặc dù bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện chất ma túy, nên cần thiết phải có hình phạt tù nghiêm khắc phù hợp với tính chất, hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

01 bì niêm phong ký hiệu A1, 01 bì niêm phong ký hiệu A2 (*bên trong là vỏ giấy gói màu trắng, và vỏ giấy gói màu trắng xanh, vỏ phong bì niêm phong A*) còn nguyên vẹn. Đây là số ma túy do bị cáo H tàng trữ để sử dụng còn lại sau giám định cùng các vật dụng có liên quan do Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần được tịch thu và tiêu hủy;

01 xe mô tô BKS: 20FB - 9836 quá trình điều tra xác định là của bà Nông Thái Hà, sinh năm 1954, trú quán: xóm L, xã L, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, là cô ruột của chị N - vợ H cho. Hiện bà Hà đã chết. Tuy nhiên đến nay những người có liên quan thuộc hàng thừa kế của bà Hà đều xác định không có yêu cầu đề nghị gì và đều nhất trí giao cho vợ chồng bị cáo được quyền sở hữu và sử dụng (có biên bản thỏa thuận) nên cần được trả lại cho bị cáo và chị N;

1.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST sung công quỹ Nhà nước.

[9]. Các nội dung có liên quan khác: Trong vụ án này, về nguồn gốc số Heroine H khai mua của 01 người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ tại khu vực ngã ba Bờ Đậu thuộc xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương. Do không xác định được lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Hữu H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Hữu H 18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/9/2020.

Áp dụng: Điều 329 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Hữu H.

Vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, 01 bì niêm phong ký hiệu A2 (bên trong là vỏ giấy gói màu trắng, và vỏ giấy gói màu trắng xanh, vỏ phong bì niêm phong A) còn nguyên vẹn.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu H và chị Nông Thị N 01 xe mô tô BKS: 20FB - 9836; trả lại cho bị cáo Nguyễn Hữu H 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như mô tả trong quyết định chuyển vật chứng số 88/QĐ - VKSĐT ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ và các biên bản giao nhận vật chứng kèm theo).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật án phí lệ phí; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an, VKS huyện Đại Từ;
- Thi hành án HS, DS;
- Bị cáo; UBND xã L;
- Lưu VT;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiên